

# NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN “TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC CHO TRẺ” TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON, HỆ LIÊN THÔNG Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

TRẦN THỊ PHƯƠNG DUNG\*

Ngày nhận bài: 26/06/2017; ngày sửa chữa: 10/07/2017; ngày duyệt đăng: 14/07/2017.

**Abstract:** The article presents the difficulties and advantages of teaching the module “Organizing Music Activities for Children”. Based on this analysis, the article proposes some measures to improve the quality of teaching this module in the curriculum of preschool education, Inter-college transfer System at the Quang Binh University at the Quang Binh University.

**Keywords:** Improve, quality, Music, Preschool education.

## 1. Đặt vấn đề

Âm nhạc là một lĩnh vực có tác động tích cực đối với sự phát triển nhân cách của trẻ nhỏ. Phân môn Âm nhạc từ xưa tới nay luôn ở một vị thế quan trọng trong giáo dục mầm non. Nhu cầu và xu thế xã hội luôn thay đổi là thách thức đối với ngành Giáo dục nói chung và việc đào tạo giáo viên mầm non nói riêng. Làm sao để có một đội ngũ giáo viên tâm huyết, trình độ năng lực chuyên môn cao để đáp ứng nhu cầu của xã hội là một câu hỏi khiến chúng ta phải luôn suy nghĩ. Học phần “Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ” dành cho sinh viên (SV) đại học ngành Giáo dục mầm non, hệ Liên thông gồm 2 tín chỉ (1 lí thuyết, 1 thực hành). Nội dung học phần này bao gồm: Những kiến thức chung về vấn đề giáo dục âm nhạc trong trường mầm non; Các hình thức tổ chức hoạt động âm nhạc; Phương pháp tổ chức các hoạt động Âm nhạc trong trường mầm non; Phương pháp thiết kế bài soạn và tập dạy. “Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ” là một học phần có vị trí quan trọng trong chương trình đào tạo hệ Đại học ngành Giáo dục mầm non. Riêng đối với hệ Liên thông, học phần này có vai trò rất thiết thực, góp phần đưa mục tiêu đào tạo hệ Đại học liên thông đạt *chuẩn đầu ra* về kiến thức và kĩ năng thực hành Âm nhạc cần có của giáo viên mầm non.

Bài viết nêu lên những khó khăn và thuận lợi trong giảng dạy học phần “Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ”, từ đó đưa ra một số biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy học phần này trong chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục mầm non, hệ Liên thông ở Trường Đại học Quảng Bình.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Thuận lợi và khó khăn

- **Thuận lợi:** Với đối tượng là SV hệ Liên thông, các em đã được học học phần này trong chương trình

đào tạo hệ Cao đẳng chính quy. SV đã được lĩnh hội khá cơ bản các kiến thức, kĩ năng, phương pháp từ chương trình đào tạo. Mặt khác, sau khi tốt nghiệp, đa số các em đều được trực tiếp giảng dạy tại các trường mầm non tại các huyện, do đó SV hệ Liên thông có những thuận lợi khi học học phần này; đó là các em đã được trang bị khá kĩ càng về mặt lí luận, đồng thời cũng đã được trải nghiệm giảng dạy thực tế. SV sẽ không phải ngỡ ngàng khi tiếp xúc với học phần này mà ngược lại, đây được coi là cơ hội thứ hai để các em thêm một lần nữa được rèn luyện, thực hành - điều mà các em chưa có nhiều thời gian để được thực hiện ở chương trình đào tạo Cao đẳng chính quy.

- **Khó khăn:** Hiện nay, chương trình đào tạo bị rút ngắn. Nếu trước kia học phần “Tổ chức các hoạt động âm nhạc cho trẻ” có 3 tín chỉ, trong đó có 2 tín chỉ thực hành thì nay chương trình bị rút ngắn chỉ còn 2 tín chỉ (1 lí thuyết, 1 thực hành). Thời gian lên lớp chỉ 45 tiết, lại chú trọng thực hành nên giảng viên (GV) phải phân bố thời gian hợp lí cho mỗi nội dung học thì mới đảm bảo được tương đối về yêu cầu chất lượng.

Hiện tại, lớp Đại học Giáo dục mầm non K58 hệ Liên thông tại Trường có 40 SV, trong đó 37 em đang dạy ở các trường mầm non địa phương thuộc huyện Tuyên Hóa, Minh Hóa, Bố Trạch, Lệ Thủy. Mặc dù việc học thường diễn ra từ chiều thứ 6, thứ 7 và chủ nhật nhưng nhiều SV vẫn xin nghỉ để tham gia công việc đoàn thể, 1/3 số lượng SV bận con nhỏ, mang thai nên hạn chế trong việc vận động, tập luyện cùng SV khác. Những yếu tố trên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập của các em tại lớp cũng như ở nhà.

Thực tế hiện nay, ngoài các trường mầm non công lập, nhiều nhà trẻ, trường mầm non tư thục “mọc” lên

\* Trường Đại học Quảng Bình

rất nhiều để đáp ứng nhu cầu của xã hội. Cùng với sự phát triển của cuộc sống hiện đại, tâm sinh lý trẻ cũng có những thay đổi tích cực hơn. Khả năng tiếp thu và nhu cầu khám phá học hỏi của trẻ cao hơn rất nhiều so với những thập niên trước. Trình độ dân trí nâng cao nên phụ huynh hiểu biết và có những phản hồi khá thẳng thắn với nhà trường trong việc nuôi dạy trẻ. SV tốt nghiệp ngành mầm non khá đông trong mấy năm trở lại đây nên các trường mầm non khá khắt khe trong việc tuyển chọn giáo viên. Nắm bắt được xu thế chung của xã hội và để không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, Vụ Giáo dục mầm non hàng năm luôn đề ra chủ trương đổi mới chương trình, đổi mới phương pháp giảng dạy.

Vậy, ở cương vị là người đứng lớp, GV phải làm gì để “sự trở lại giảng đường” của SV thực sự có ích và ý nghĩa? phải làm gì để khắc phục những khó khăn nêu trên để giúp cho SV đạt hiệu quả cao trong việc học? Muốn khắc phục những tác động làm hạn chế chất lượng học tập của SV, cần phải tìm cách thay đổi phương pháp giảng dạy của chính GV, phù hợp với đối tượng, phù hợp với hoàn cảnh.

## **2.2. Các biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn “Tổ chức hoạt động Âm nhạc cho trẻ” ở Trường Đại học Quảng Bình**

**2.2.1. Nâng cao khả năng tự học của SV:** Từ trước đến nay, hầu như việc dạy học môn “Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ” được triển khai theo lối “thầy dạy - trò bắt chước” một cách thụ động dẫn đến hiệu quả dạy và học chưa cao. Cho nên, nâng cao khả năng tự học là biện pháp mới cần được áp dụng riêng đối với học phần này. Vì SV đã được học, được dạy hoặc ít nhất là thực tập, nên trong 1 tín chỉ lí thuyết của học phần “Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ, GV không nhất thiết phải giảng giải trình tự toàn bộ kiến thức, mà thay vào đó, trao cho SV quyền được làm “chủ thể hoạt động học”. Bằng kiến thức của mình, GV truyền cảm hứng cho SV tự học, tự nghiên cứu. Các câu hỏi lớn đặt ra cho mỗi nội dung học là biện pháp cụ thể để SV tự nghiên cứu và thảo luận. Ví dụ: trong chương 1 “Một số vấn đề chung về giáo dục Âm nhạc trong trường mầm non”, câu hỏi được đặt ra là: *Theo các bạn, vì sao phải tổ chức hoạt động Âm nhạc trong trường mầm non? Âm nhạc có vai trò và ý nghĩa như thế nào đối với trẻ (cụ thể từng độ tuổi)?* Trong phần “Phương pháp tổ chức các hoạt động âm nhạc trong trường mầm non”, câu hỏi để SV suy ngẫm đó là: *Bạn đã tổ chức các hoạt động âm nhạc trong trường mầm non như thế nào? Bạn đã gặp những khó khăn gì khi tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ? Cách xử lí các tình huống đó của bạn là như thế nào?*

Sau khi nghe SV trình bày, GV có thể đúc kết những vấn đề cốt lõi, trọng tâm. Ví dụ: *Độ tuổi mầm non là độ tuổi tâm lí trẻ đang còn vô cùng non nớt, mới bước ra khỏi phạm vi ngôi nhà và người thân để làm quen với thế giới bên ngoài, cho nên học mà chơi, chơi mà học, giáo viên cần tiếp cận trẻ bằng sự dẫn dắt nhẹ nhàng, quan trọng nhất vẫn là sự khơi dậy hứng thú vui thích của trẻ, thì việc học mới hiệu quả được. Trong quá trình tổ chức các hoạt động Âm nhạc, giáo viên luôn phải quan sát chú ý thái độ của trẻ, để hướng trẻ vào bài hát, đôi khi có thể cùng trẻ vận động múa hát nếu trẻ tự nhiên muốn vận động. Khi trẻ tiếp thu một cách miễn cưỡng hoặc bỏ ra khỏi vị trí, giáo viên có thể đổi sang hình thức khác chứ không nhất thiết phải thực hiện đủ số lần như đã chuẩn bị.*

Trong phần “Các hình thức tổ chức hoạt động âm nhạc”, câu hỏi đặt ra là: *Ở trường mầm non, bạn đã tổ chức hoạt động học như thế nào cho từng độ tuổi của trẻ? Khi tổ chức hoạt động Nghe hát là nội dung trọng tâm thì bạn tổ chức như thế nào? Các câu hỏi cần được đặt ra từ đầu buổi học, cho SV thời gian để “hồi tưởng” lại kiến thức, có thể tra cứu lại tài liệu nếu quên hoặc thảo luận với bạn. Sau đó, GV gọi bất kì một SV nào đó hoặc gọi nhiều SV lần lượt trình bày, yêu cầu cả lớp lắng nghe để nhận xét. Sau khi nghe lần lượt các em phát biểu, GV nhận xét lại ưu điểm, hạn chế của các em và đúc rút lại những vấn đề trọng tâm. GV cần lưu ý những điểm cần và tránh cho các em. Ví dụ: *Để giờ học tạo được sự hứng thú cho trẻ, lớp học phải được trang trí vài thứ khác mọi ngày, có một vài vật dụng, đồ chơi tranh ảnh phác họa hoặc nhiều màu sắc...; Khi lựa chọn bài hát để dạy cho trẻ, không nên chọn những bài quá dài, tiết tấu giai điệu khó. Phần luyện tập cũng cố cho trẻ sau khi học hát, giáo viên có thể cho trẻ hát kết hợp các động tác vận động nhẹ nhàng, đơn giản theo sự hướng dẫn của cô hoặc cho trẻ tự sáng tạo. Các câu hỏi cũng có thể đưa ra trước một nội dung học mới, yêu cầu SV về chuẩn bị để buổi học sau lên lớp trình bày và thảo luận theo chỉ định bất kì của giáo viên.**

Nếu như việc giảng giải một cách máy móc và SV tiếp thu một cách thụ động miễn cưỡng, thì việc “khuyến khích phương pháp học tập tích cực” lại giảm sự mệt mỏi căng thẳng cho chính GV và SV trong giờ học. Khéo léo nắm bắt tâm lí muốn thể hiện cái “tôi” giữa đám đông và khuyến khích SV thể hiện khả năng của mình, việc đặt ra câu hỏi để SV tự suy nghĩ là một phương pháp hiệu quả. SV tự học, tự nghiên cứu một cách tự nguyện nhưng vẫn dưới sự chỉ đạo đúng yêu cầu về mặt thời gian và nội dung của GV đặt ra. Trong quá trình thảo luận, chúng ta lại có thể đưa ra những

tình huống để SV phân tích. Từ những tình huống trên, GV khuyến khích SV đưa ra các ý kiến tranh luận. Việc cung cấp những tình huống thực tế để SV phân tích rất thú vị, làm cho giờ học thêm sinh động, vui vẻ và như vậy SV từ vị trí bị động chuyển sang trạng thái chủ động trong quá trình học tập. SV cũng dễ nhận ra nhược điểm của mình và của bạn hơn, từ đó biết cách nhận ra *làm thế nào để tổ chức các hoạt động âm nhạc cho trẻ sinh động hấp dẫn và lôi cuốn*. Từ việc lắng nghe câu trả lời, GV có thể nắm được tâm tư, nguyện vọng, suy nghĩ, những khó khăn trong thực tế giảng dạy của các em để hiểu hơn, đồng thời có thể bổ sung, hướng dẫn và cùng các em tháo gỡ những khó khăn các em đang mắc phải.

**2.2.2. Nâng cao khả năng thực hành của SV:** Việc phân bố thời lượng lên lớp để cho SV thực hành cũng đã được diễn ra trong học phần này từ những năm trước, tuy nhiên mức độ hiệu quả chưa cao, SV thường đối phó, luyện tập chưa nghiêm túc và say mê. Để tạo điều kiện cho mỗi SV được nâng cao kỹ năng lên lớp, không gì hơn là cho các em thường xuyên tổ chức tập giảng theo các nội dung: *Nghe nhạc, Dạy hát, Múa và vận động theo nhạc*. Ở phần này, GV phải tôn trọng năng lực thực hành của mỗi SV, khuyến khích các em thể hiện những khả năng nổi trội của mình trong từng lĩnh vực hát, múa hay vận động, đồng thời có thể đưa ra những kinh nghiệm, lời khuyên đối với những mặt hạn chế của các em để các em có biện pháp hoàn thiện cho bản thân. Sau mỗi thời gian cho SV thực hành, GV phải luôn luôn kiểm tra, nhận xét và cho điểm để tạo động lực cho các em.

Việc khuyến khích khả năng tự học của SV cũng được tiếp tục khai thác triệt để trong phần "Thiết kế bài soạn và tập dạy". GV đưa ra chủ đề để SV chuẩn bị, ví dụ: *Hãy soạn một tiết dạy "Cho trẻ làm quen với Âm nhạc", độ tuổi 3-4, nội dung trọng tâm là dạy hát, nội dung kết hợp là vận động theo nhạc, chủ đề Cô giáo và trường mầm non/ chủ đề Gia đình/chủ đề Bản thân/ Chủ đề các con vật trong gia đình...; Yêu cầu: Chuẩn bị phần nhạc đệm; tranh ảnh, mũ nón và các đồ vật minh họa*. Yêu cầu này được đặt ra trước mỗi giờ học, để SV ở nhà soạn giáo án, có thời gian nghe và chọn nhạc đệm, chuẩn bị trang phục, đồ vật minh họa... Muốn giờ dạy của mình được GV và các bạn đánh giá cao, các em buộc phải soạn bài, nghiên cứu chọn lựa bài vở, chuẩn bị chu đáo các phương tiện đồ dùng dạy học. Lên lớp, GV gọi nhiều SV lên trình bày để các em có điều kiện rèn luyện, học hỏi đối chiếu lẫn nhau. Sau mỗi phần trình bày, GV nhận xét, góp ý thật cụ thể và không quên động viên khuyến khích các em có thái độ nghiêm túc; thẳng thắn phê bình

những em có thái độ không nghiêm túc hoặc chưa chuẩn bị chu đáo. Các em có thể rút kinh nghiệm từ những phần hạn chế của các bạn và ngược lại, có thể học hỏi được từ bạn những điều hay mà mình chưa làm được.

Phần "Tổ chức các hoạt động âm nhạc hằng ngày", GV có thể chuẩn bị một vài bài hát có bản nhạc phối hay để tập cho SV, chọn nhiều bài đa dạng về tiết tấu (sôi động hay trữ tình dịu dàng), với nhiều nội dung đề tài (như trường mầm non, Thế giới tự nhiên, đồ vật, Tết và Thiếu nhi...). Ví dụ: các bài *Chỉ có một trên đời; Cho con; Một gia đình nhỏ, một hạnh phúc to; Con heo đất; Cô giáo em là hoa Eban; Lời chào của em; Nụ cười của bé; Mùa xuân long phụng sum vầy...* Trong quá trình tập luyện, GV chú ý những chỗ nào SV chưa làm được thì nhắc nhở sửa sai cho các em. GV cần dừng lại để làm mẫu chậm và chi tiết các động tác, lưu ý những động tác khó, những chỗ chuyển động tác, thế tay, thế chân, nhấn nhá cơ thể... để làm sao cho bài vận động được duyên dáng đẹp mắt và đều đặn. Sau khi tập vài lần, GV có thể SV tự tập, sau đó kiểm tra.

**2.2.3. Nâng cao khả năng làm việc nhóm của SV:** "Học nhóm" thực chất là một phương pháp học mà SV không bị động theo thầy giáo mà chỉ triển khai hoạt động từ chủ đề chung. Nhờ vậy, phần lí thuyết được củng cố, đồng thời phát huy được tính chủ động, sáng tạo thông qua các hoạt động thực hành. Những năm trước, biện pháp cho SV làm việc nhóm đã được thực hiện, tuy nhiên hiệu quả đem lại chưa cao. Nguyên nhân là do yêu cầu của GV chưa cụ thể, việc kiểm tra, đánh giá kết quả làm việc nhóm chưa sát sao, nghiêm túc dẫn đến SV chủ quan, lơ là. Do đó, để nâng cao khả năng làm việc nhóm của SV, trong phần "Tổ chức các hoạt động âm nhạc hằng ngày", ngoài việc trực tiếp tập cho lớp một số bài nêu trên, GV có thể yêu cầu GV tự tập vận động và múa một số bài khác theo nhóm; chỉ dẫn cho các em đường "link" để tham khảo các bản phối hay hoặc một số clip hay trên Internet; đồng thời, yêu cầu mỗi nhóm có sự sáng tạo khác nhau và khác tài liệu trên mạng. Do đó, để mỗi nhóm có sự thi đua lẫn nhau, các em buộc phải đoàn kết, giúp đỡ học hỏi lẫn nhau và có tinh thần trách nhiệm để hoàn thành bài tập đúng yêu cầu. Phần "Tổ chức các hoạt động âm nhạc trong các ngày lễ hội" cũng là nội dung không kém phần sôi nổi. Để khai thác tối đa khả năng làm việc nhóm, GV cần đưa ra những yêu cầu cụ thể cho các nhóm SV. Ví dụ: lớp hiện có 40 SV, các bạn hãy tự phân thành 4 nhóm. *Nhóm 1: Xây dựng và biểu diễn một chương* (Xem tiếp trang 224)

GV cần quan tâm, giám sát chặt chẽ và liên tục để kịp thời góp ý, hướng dẫn SV thực hành có hiệu quả. Nhắc nhở SV về những video clip trên YouTube chỉ là tham khảo, không được lạm dụng khi dàn dựng các tiết mục.

- Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hành của SV cũng cần được GV quan tâm đầu tư hơn nữa. Ví dụ: Khi giao chủ đề cho các nhóm SV chuẩn bị giáo án và tập dạy, GV không nên để SV tự chọn người đại diện nhóm mà nên quán triệt tất cả (hoặc chỉ định bất kì) SV thực hiện.

Trong dàn dựng và tổ chức chương trình AN ngày lễ, hội. GV yêu cầu các nhóm xây dựng kịch bản (trong đó nêu rõ phân công công việc cụ thể cho các thành viên). Kết hợp với việc theo dõi quá trình dàn dựng và luyện tập của các SV để công tác kiểm tra, đánh giá chính xác và hiệu quả hơn.

\*\*\*

Để nâng cao chất lượng rèn luyện KN tổ chức hoạt động AN cho SV Giáo dục MN. Trước hết, GV và SV phải thực sự có tình yêu đối với nghề nghiệp; phải có niềm say mê với AN và đặc biệt là các hoạt động trong GDÂN cho trẻ MN.

GV cần có sự đầu tư thiết kế và xây dựng bài giảng (đặc biệt là đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin). GV cần có kế hoạch giảng dạy, hướng dẫn SV thực hành, đánh giá, kiểm tra khoa học, phù hợp khi thực hiện học phần *Tổ chức hoạt động AN*. Bên cạnh đó, sự nhiệt tình của GV và SV trong giảng dạy và học tập, sẽ góp phần nâng cao chất lượng rèn luyện KN thực hành tổ chức hoạt động AN, nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên MN đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Ngô Thị Nam (1994). *Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc* (tập 2). NXB Hà Nội.
- [2] Phạm Thị Hòa (2005). *Giáo dục âm nhạc* (tập II). NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Nguyễn Hoàng Thông (1996). *Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc ở nhà trẻ - mẫu giáo*. NXB Giáo dục.
- [4] Trương Thị Thanh Huệ (2006). *Giáo dục học đặc biệt mầm non*. Trường Cao đẳng mẫu giáo Trung ương 3 (Tài liệu lưu hành nội bộ).
- [5] Mayer, J. D., Perkins, D., Caruso, D.R., & Salovey, P. (2001). *Emotional intelligence and giftedness*. *Roeper Review*, 23, 131-137.

## Nâng cao chất lượng giảng dạy...

(Tiếp theo trang 221)

trình âm nhạc theo chủ đề Gia đình; *Nhóm 2*: Xây dựng và biểu diễn một chương trình âm nhạc chủ đề “Cô giáo và trường mầm non”; *Nhóm 3*: chủ đề “Tự nhiên”; *Nhóm 4*: Tết Trung thu... Mỗi chương trình có 5 tiết mục hát múa. Nhạc có phối khí, có lời dẫn, phục trang, hóa trang. Các nhóm có thể sử dụng một số bài phù hợp nội dung đã tập cùng GV. Ngoài thời gian tập trong giờ học chính khóa, yêu cầu các nhóm tập thêm ở nhà. Sau khi các em hoàn thành, GV kiểm tra, đánh giá và cho điểm mỗi cá nhân, mỗi nhóm. Yêu cầu này có tác dụng tích cực, buộc các em phải có tinh thần tự giác, tập thể. Bởi nếu một cá nhân tập luyện không nghiêm túc sẽ ảnh hưởng đến kết quả của cả nhóm.

### 3. Kết luận

Hiện nay, ở các trường mầm non, giáo viên được thường xuyên bồi dưỡng cách thức tổ chức giờ học Âm nhạc theo phương pháp tiếp cận mới. Theo yêu cầu và mục tiêu chung, giờ học mầm non “*cần có tính tương tác cao giữa cô và trò, không khí cần vui nhộn để mang lại niềm yêu thích đến trường cho trẻ, mà trong đó, chính các hoạt động Âm nhạc góp phần quan trọng trong việc tạo môi trường cởi mở và truyền*

*cảm hứng cho việc học tập của các em ở lứa tuổi này*”. Không thể phủ nhận những lợi ích mà giờ học Âm nhạc mang lại cho trẻ, đó là sự phát triển các giác quan, khả năng vận động, khả năng phát âm, khả năng hòa nhập cộng đồng của trẻ. Do đó, giáo viên cũng phải thấm nhuần và linh hoạt trong việc tổ chức các hoạt động âm nhạc cho trẻ. Muốn nâng cao chất lượng giáo viên, GV cũng không thể không ngừng lĩnh hội, sáng tạo và đổi mới trong phương pháp giảng dạy, thay đổi mục tiêu môn học để giáo viên Mầm non có thể lĩnh hội kiến thức vững chắc, khả năng thực hành linh hoạt và một tinh thần tốt đẹp cho nghề nuôi dạy Trẻ. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Thị Hòa (2009). *Giáo trình Tổ chức các hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non*. NXB Giáo dục.
- [2] Ngô Thị Nam (2004). *Hát: Phần năm thứ nhất (Giáo trình cao đẳng sư phạm)*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Hoàng Long - Hoàng Lân (2010). *Phương pháp dạy học Âm nhạc*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Phan Trần Bằng (2009). *Phương pháp giảng dạy Âm nhạc trong nhà trường phổ thông*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Hoàng Long - Hoàng Lân (2007). *Giáo trình thực hành sư phạm Âm nhạc (sách dùng cho các trường cao đẳng sư phạm)*. NXB Đại học Sư phạm.